

Số: 245/KH-UBND

Văn Lãng, ngày 17 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phấn đấu, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Văn Lãng giai đoạn 2023-2025

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 20/9/2022 của UBND huyện Văn Lãng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 huyện Văn Lãng;

Ủy ban nhân dân huyện Văn Lãng xây dựng kế hoạch phấn đấu, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2023 – 2025 trên địa bàn huyện Văn Lãng, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân khu vực nông thôn; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; phát triển các hình thức sản xuất hợp lý gắn phát triển các loại cây trồng vật nuôi chủ lực của địa phương; gắn phát triển nông nghiệp với phát triển đô thị theo quy hoạch; xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng và an ninh trật tự được giữ vững; hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

Phấn đấu đến hết năm 2025 trên địa bàn huyện có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, bao gồm các xã: Hoàng Văn Thụ, Hoàng Việt, Tân Mỹ và 01 xã Hoàng Văn Thụ đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2025

Năm 2023: Duy trì 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Phấn đấu mỗi xã Hoàng Việt, Tân Mỹ đạt thêm từ 1-2 tiêu chí nâng cao.

Năm 2024: Xây dựng xã Hoàng Việt đạt chuẩn NTM nâng cao; Hoàn thiện 100% các tiêu chí NTM nâng cao tại xã Hoàng Văn Thụ. Xã Tân Mỹ đạt thêm từ 1-2 tiêu chí.

Năm 2025: Phấn đấu có 03 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (Hoàng Văn Thụ, Hoàng Việt, Tân Mỹ); 01 xã Hoàng Văn Thụ đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

Đối với các xã còn lại xác định các tiêu chí để tập trung đầu tư, phân đấu mỗi năm đạt từ 1-2 tiêu chí/xã.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tiếp tục rà soát đánh giá hiện trạng đạt được của từng tiêu chí, của từng xã so với Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu áp dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; xác định rõ mục tiêu của từng xã để từ đó phân đấu hoàn thành đạt các tiêu chí nông thôn theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng triển khai thực hiện các tiêu chí đối với các xã theo lộ trình, kế hoạch đặt ra.

1. Đối với các xã phân đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí

a) *Quy hoạch xây dựng nông thôn mới (Tiêu chí số 1- Quy hoạch)*: Thực hiện tốt quy hoạch chung đã được phê duyệt; hoàn thành quy hoạch chi tiết, quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch; đồng thời rà soát, điều chỉnh bổ sung kịp thời quy hoạch để đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao.

b) *Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.*

- Tiêu chí số 2 - Giao thông: Tập trung đầu tư bảo trì các tuyến đường đảm bảo xanh – sạch – đẹp; lắp đặt biển chỉ dẫn, hệ thống cảnh báo an toàn giao thông; lắp đặt hệ thống chiếu sáng tại các tuyến đường có điểm dân cư tập trung; trồng cây xanh, cây hoa tại các tuyến đường phù hợp trên địa bàn xã. Hỗ trợ cứng hóa các tuyến đường ngõ xóm đảm bảo sạch sẽ, không lầy lội theo quy định.

- Tiêu chí số 3 - Thủy lợi và phòng chống thiên tai: Tập trung đầu tư xây dựng cải tạo, xây mới, bảo trì hệ thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh, đảm bảo diện tích đất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt trên 90%; nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức thủy lợi ở cơ sở; đầu tư, khuyến khích xây dựng các mô hình tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng chủ lực của địa phương; đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.

- Tiêu chí số 4 - Điện: Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện; phân đấu đạt tỷ lệ trên 98% hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn theo tiêu chí và quy định của ngành điện.

- Tiêu chí số 5 - Trường học: Tập trung đầu tư xây dựng các trường học, phân đấu đạt tỷ lệ 100% tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 02. Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.

- Tiêu chí số 6 - Cơ sở vật chất văn hóa: Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở theo Bộ tiêu chí

quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025. Nâng cao hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa hàng năm.

- Tiêu chí số 7 – Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Có mô hình chợ thí điểm theo quy hoạch đảm bảo đạt chuẩn. Tại các xã không quy hoạch xây dựng chợ trên địa bàn, củng cố, phát triển mạng lưới buôn bán tại địa phương.

- Tiêu chí số 8 – Thông tin và Truyền thông: Tiếp tục quan tâm, ưu tiên đầu tư nâng cấp hạ tầng bưu chính, viễn thông đảm bảo đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho nhân dân. Nâng cao tỷ lệ người dân có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh. Duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của dịch vụ báo chí, truyền thông; lắp đặt hệ thống mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng như UBND xã, Nhà văn hóa xã, Trạm y tế.

- Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư: Tuyên truyền, vận động nhân dân cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang nhà ở để đảm bảo không còn nhà tạm, nhà dột nát; thực hiện tốt các chính sách về nhà ở và huy động tối đa các nguồn lực, từ tổ chức chính trị xã hội, các đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách, người có công ...; phấn đấu đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ số nhà ở đạt tiêu chuẩn nhà kiên cố hoặc bán kiên cố theo quy định.

c) Kinh tế và tổ chức sản xuất:

- Tiêu chí số 10 - Thu nhập: Duy trì và phát triển sản xuất, đồng thời xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, tăng cường sự liên kết giữa người dân và doanh nghiệp; phấn đấu thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2024 đạt ≥ 55 triệu/ người, năm 2025 đạt ≥ 59 triệu/ người theo bộ tiêu chí.

- Tiêu chí số 11 – Nghèo đa chiều: Tập trung các nguồn lực đầu tư cho chương trình giảm nghèo, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, hướng dẫn chuyển giao khoa học kỹ thuật, phổ biến các mô hình, cách làm ăn hay, khuyến khích nông dân sản xuất các hàng hóa nông sản có giá trị kinh tế cao, mở rộng thị trường tiêu thụ. Phấn đấu giai đoạn 2023-2025 tỷ lệ nghèo đa chiều đạt $< 8\%$.

- Tiêu chí số 12 - Lao động: Quan tâm chỉ đạo công tác khuyến nông, khuyến lâm, mở rộng dịch vụ sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến địa bàn huyện tuyển dụng lao động. Tiếp tục quan tâm công tác tư vấn định hướng nghề, đào tạo nghề và giải quyết việc làm; phát triển, xây dựng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn. Duy trì tỷ lệ lao động qua đào tạo tại các xã đạt từ 75% trở lên, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 25% trở lên, tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn $\leq 47\%$.

- Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Hỗ trợ nhân dân thực hiện nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế, Hợp tác xã, tổ hợp tác đảm bảo hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống và thu nhập cho

người dân nông thôn. Thành lập các HTX, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo quy định. Rà soát, lựa chọn các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu tham gia và được phân hạng, đánh giá đạt tiêu chuẩn OCOP; xây dựng các mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hoá các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh các sản phẩm chủ lực của xã; xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung và triển khai quảng bá hình ảnh thông qua mạng xã hội, internet.

d) Văn hóa - xã hội - môi trường:

- Tiêu chí số 14 – Y tế: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế. Phần đầu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 95\%$; tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe đạt trên 90%, tỷ lệ người dân tham gia ứng dụng khám bệnh từ xã đạt $\geq 40\%$, tỷ lệ dân có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt $\geq 70\%$.

- Tiêu chí số 15 – Hành chính công: Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, có dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3 trở lên, giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo quy định, không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

- Tiêu chí số 16 – Tiếp cận pháp luật: Thành lập các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận; nâng cao tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp và tăng cường công tác trợ giúp pháp lý cho người dân khi có yêu cầu.

- Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm: Xây dựng, cải tạo khu vực kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản đạt chỉ tiêu về bảo vệ môi trường. Thực hiện thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải nhựa theo đúng quy định, đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tăng cường vận động, tuyên truyền nhân dân thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, dọn dẹp vệ sinh chuồng trại chăn nuôi đảm bảo quy định; tuyên truyền, khuyến khích việc thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu đối với các loại chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp. Tiếp tục xác định, quy hoạch khu vực đất cây xanh sử dụng công cộng tại các điểm dân cư nông thôn phù hợp với nhu cầu và đảm bảo khả năng tiếp cận của người dân khu vực nông thôn.

- Tiêu chí số 18 – Chất lượng môi trường sống: Tiếp tục quan tâm xây dựng, cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt cho người dân nông thôn đảm bảo tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định. Thành lập và cập nhật, nâng cao kiến thức cho tổ chức quản lý, khai thác các công trình cấp nước tập trung. Vận động, tuyên truyền, tập huấn nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, cấp giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm cho các cơ sở đủ điều kiện nhằm đảm bảo không để xảy ra các sự cố về an toàn thực phẩm. Nâng cao tỷ lệ hộ gia đình có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.

e) Hệ thống Quốc phòng và An ninh:

Tiêu chí số 19 - Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã và xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng; Duy trì an ninh, trật tự trị an nhằm phấn đấu không để trên địa bàn xảy ra các vụ việc phạm tội nghiêm trọng hoặc gây tai nạn nghiêm trọng trở lên; xây dựng mô hình camera an ninh và các mô hình gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

2. Đối với xã Hoàng Văn Thụ phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu

- Tập trung rà soát, thực hiện củng cố, hoàn thiện và duy trì mức độ đạt chuẩn các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; rà soát, đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí, xác định rõ lộ trình, giải pháp thực hiện cụ thể đối với từng tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân; vận động, tuyên truyền nhân dân mở rộng sản xuất, nâng cao hiệu quả các mô hình sản xuất chủ lực của địa phương. Phấn đấu đến hết năm 2025 thu nhập bình quân đầu người cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.

- Lựa chọn, lên kế hoạch, lộ trình, giải pháp thực hiện xây dựng ít nhất 01 mô hình thôn thông minh trên địa bàn xã ứng dụng chuyên đổi số để sản xuất hàng hóa, ứng dụng quản lý tự động hóa theo quy định.

- Rà soát, xác định lĩnh vực nổi trội nhất (về sản xuất; giáo dục; văn hóa; du lịch; cảnh quan môi trường; an ninh trật tự; chuyên đổi số...), mang giá trị đặc trưng của địa phương để thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đảm bảo theo quy định.

- Phấn đấu nâng tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến nhà trẻ, trường mẫu giáo đạt 44,5%; tiếp tục duy trì tỷ lệ học sinh cấp THCS được học 2 buổi/ngày đạt 100%.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới; thống nhất về nhận thức, đồng thuận về quan điểm để tuyên truyền, vận động; xác định vai trò chủ thể của người dân trong việc bàn và quyết định các nội dung nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo đúng phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm và dân hưởng lợi”; chú trọng công tác đánh giá mức độ hài lòng của người dân để làm cơ sở lập kế hoạch; quan tâm chỉ đạo xây dựng các mô hình mang tính trực quan làm hình mẫu trong công tác tuyên truyền, vận động. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, cuộc vận động

“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ xây dựng nông thôn mới nâng cao các cấp theo Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2023-2025, nội dung tập huấn tập trung vào các chuyên đề phù hợp, đi sâu vào các nội dung bồi dưỡng kiến thức về tổng quan chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó chú trọng tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu để nâng cao năng lực quản lý cho Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã và Ban Phát triển thôn trong triển khai thực hiện Chương trình; đồng thời tăng cường tổ chức các Hội nghị chuyên đề, trao đổi về kinh nghiệm, thực tiễn trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, tổ chức các đoàn tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu giữa các xã trên địa bàn trong và ngoài tỉnh bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

2. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia vào Chương trình; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các cấp; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc tham gia thực hiện Chương trình.

Các thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG huyện: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo địa bàn và lĩnh vực được phân công; phát hiện và tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc tại cơ sở.

Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã: Chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã theo quy hoạch và đề án xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt; Tổ chức phát triển sản xuất nhằm nâng cao thu nhập, ổn định đời sống nhân dân; Chủ động trong công tác lập, trình phê duyệt các dự án; xác định thứ tự ưu tiên để bố trí, huy động các nguồn lực đóng góp, tham gia trực tiếp của người dân, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước.

3. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao số lượng, chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao hàng năm của từng xã. Đối với các tiêu chí đã đạt chuẩn phải tiếp tục chỉ đạo để đạt được chất lượng ở mức cao hơn, trong đó yêu cầu không được để tụt giảm chỉ tiêu, tiêu chí đã đạt chuẩn.

4. Tiếp tục huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực từ NSNN cho Chương trình; đồng thời huy động nguồn lực tại chỗ với phương châm phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới. Với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm; đồng thời làm tốt công tác vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn cùng chung tay xây dựng nông thôn mới. Tập trung đầu tư ưu tiên trước cho những công trình mang ý nghĩa, lợi ích cộng đồng cao; chú trọng đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân.

5. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ những giải pháp chủ yếu đã xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Văn Lãng lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới huyện

- *Các thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG huyện:* Căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công trách nhiệm cụ thể; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí cho từng năm; tăng cường, chủ động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Hàng tháng các thành viên Ban chỉ đạo huyện, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các xã báo cáo tiến độ thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện, báo cáo gửi BCĐ qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo BCĐ XD NTM huyện.

- *Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới:* Tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện; Phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện, BCĐ, BQL xã Hoàng Văn Thu, Tân Mỹ và Hoàng Việt để triển khai thực hiện chương trình. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch; Tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo huyện dự thảo các văn bản hướng dẫn các xã; kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các tiêu chí, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí; hàng quý, hàng năm tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện tổ chức đánh giá kiểm điểm rút kinh nghiệm về kết quả thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo các chương trình MTQG cấp huyện (đối với Chương trình XD NTM) và Văn phòng Điều phối cấp huyện, có nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chỉ đạo, đôn đốc các xã thực hiện các tiêu chí theo nội dung và kế hoạch đã đề ra.

Chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới nâng cao thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 03-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; tiêu chí số 13 Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (chỉ tiêu 13.2 đến 13.6, 13.8); phối hợp phòng Văn hóa – Thông tin thực hiện chỉ tiêu 13.7; tiêu chí số 17 Môi trường (chỉ tiêu 17.7; 17.8; 17.11); tiêu chí số 18 Chất lượng môi trường sống (chỉ tiêu 18.1; 18.2; 18.3; 18.6).

Hướng dẫn thực hiện tiêu chí quy định xã NTM kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về sản xuất (nếu phù hợp), mang giá trị đặc trưng của địa phương.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, ngành liên quan và UBND xã tập trung nguồn lực đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp và nông thôn như giao thông, hệ thống điện, chợ, nhà ở dân cư. Có trách nhiệm hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới nâng cao thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 1 Quy hoạch; tiêu chí số 2 Giao thông; tiêu chí số 4 Hệ thống điện; tiêu chí số 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 9 Nhà ở dân cư; tiêu chí số 17 Môi trường (chỉ tiêu 17.9; 17.10).

4. Phòng Tài chính -Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất việc bố trí lồng ghép, phân bổ các nguồn vốn bảo đảm để thực hiện hoàn thành Chương trình; hướng dẫn thực hiện cơ chế đầu tư, cơ chế lồng ghép nguồn lực đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng thuộc Chương trình.

Giám sát chi tiêu, tổng hợp thanh quyết toán kinh phí Chương trình theo quy định. Đề xuất các chủ trương, giải pháp thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trong tổng thể quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế -xã hội giai đoạn 2023-2025 của huyện.

Có trách nhiệm hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá chỉ tiêu 13.1 về hoạt động của các hợp tác xã.

5. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc:

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, ngành liên quan và UBND xã tập trung nguồn lực đầu tư thực hiện công tác giảm nghèo, nâng cao thu nhập; Mở rộng quy mô đào tạo nghề, tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 11 Nghèo đa chiều, tiêu chí số 12 Lao động.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Thường xuyên quan tâm công tác bảo vệ và phát triển môi trường nông thôn; phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm để bố trí hạng mục hạ tầng thiết yếu cho phát triển nông nghiệp, hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, các công trình trong xây dựng nông thôn mới hàng năm.

Tham mưu cho UBND huyện trong việc phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Chi Cục môi trường Lạng Sơn hỗ trợ đầu tư về công tác vệ sinh môi trường, nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh...

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 17 Môi trường (chỉ tiêu 17.1 đến 17.6; 17.9;17.12); tiêu chí số 18 Chất lượng môi trường sống (chỉ tiêu 18.7; 18.8).

Hướng dẫn thực hiện tiêu chí quy định xã NTM kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về cảnh quan môi trường (nếu phù hợp), mang giá trị đặc trưng của địa phương.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tiến hành rà soát, thống kê hiện trạng cơ sở vật chất các trường trên địa bàn các xã để từ đó tham mưu, đề xuất các giải pháp và nhu cầu đầu tư phát triển thuộc lĩnh vực ngành phụ trách. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục các cấp. Tham mưu trình UBND huyện về hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học các cấp đạt chuẩn trên địa bàn giai đoạn 2023–2025.

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá tiêu chí thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 5 Giáo dục.

Hướng dẫn thực hiện tiêu chí quy định xã NTM kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về giáo dục (nếu phù hợp), mang giá trị đặc trưng của địa phương.

8. Phòng Văn hóa và Thông tin

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nội dung tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển nông nghiệp nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần dân cư nông thôn.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu hoạt động văn hóa thể thao trên địa bàn các xã. Tham mưu, đề xuất các giải pháp và nhu cầu đầu tư phát triển về xây dựng nông thôn mới.

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới nâng cao thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 6 Văn hóa; tiêu chí số 8 Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 13 (chỉ tiêu 13.7); tiêu chí số 15 (chỉ tiêu 15.2; 15.2).

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu: Tiêu chí số 3 về mô hình thôn thông minh; hướng dẫn thực hiện tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo lĩnh vực nổi trội nhất về văn hóa, du lịch và về chuyên đổi số (nếu phù hợp), mang giá trị đặc trưng của địa phương.

9. Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Y tế huyện, Bảo hiểm xã hội huyện

Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, Trung tâm Y tế huyện tổ chức thực hiện theo dõi, đánh giá kết quả về công tác y tế, đẩy mạnh việc cấp phát thẻ BHYT và tích cực tuyên truyền người dân tham gia BHYT tự nguyện; Rà soát, thống kê hiện trạng cơ sở vật chất các trạm y tế trên địa bàn các xã để từ đó tham mưu, đề xuất các giải pháp và nhu cầu đầu tư phát triển phù hợp.

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới nâng cao thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 14 Y tế; tiêu chí số 15 Hành chính công; tiêu chí số 18 (chỉ tiêu 18.4; 18.5).

10. Phòng Nội vụ

Tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo đạt chuẩn theo quy định. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Đảng, Chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội.

Có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá các tiêu chí thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Tiêu chí số 18 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (chỉ tiêu 18.1 đến 18.3).

11. Phòng Tư pháp

Hướng dẫn UBND các xã thành lập các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận và đánh giá kết quả thực hiện về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Chủ trì phối hợp với UBND các xã rà soát đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu số 16 Tiếp cận pháp luật.

12. Công an huyện

Tổ chức công tác đảm bảo an ninh trật tự xã hội; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và tiêu chí nông thôn mới nâng cao trên địa bàn nông thôn; Tham mưu đề xuất các giải pháp về an ninh trật tự và những vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới.

Chủ trì phối hợp với UBND các xã rà soát đánh giá tiêu chí thuộc lĩnh vực ngành phụ trách: Chỉ tiêu 19.2. Không có dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

13. Ban chỉ huy quân sự huyện

Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

Chủ trì phối hợp với UBND các xã rà soát đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu số 19.1 – Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân. Có hướng dẫn cụ thể đánh giá từng tiêu chí đối với các xã.

14. Chi cục Thống kê huyện

Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, hướng dẫn đánh giá kết quả thu nhập bình quân đầu người của các xã.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí số 10 Thu nhập.

15. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về mục đích ý nghĩa của việc xây dựng nông thôn mới. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân

trong xây dựng nông thôn mới. Kịp thời đưa tin, bài phản ánh về phong trào XDNTM, biểu dương những tổ chức cá nhân điển hình tích cực tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới.

16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức Chính trị - xã hội huyện

Chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện tốt phong trào “Văn Lãng cùng tỉnh Lạng Sơn chung sức xây dựng nông thôn mới”, xây dựng kế hoạch phát động hội viên, đoàn viên và nhân dân hưởng ứng tích cực tham gia đóng góp các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới trên toàn huyện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

17. Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã

Chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng các xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo bộ tiêu chí giai đoạn 2022-2025.

Tổ chức phát triển sản xuất nhằm nâng cao thu nhập, ổn định đời sống nhân dân. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động người dân thực hiện chương trình.

Quán triệt quan điểm người dân phải là trung tâm và chịu trách nhiệm trong thực hiện Chương trình. Chủ động trong công tác lập, trình phê duyệt các dự án; xác định thứ tự ưu tiên để bố trí, huy động các nguồn lực đóng góp, tham gia trực tiếp của người dân, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước. Xác định lấy địa bàn thôn để tổ chức thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nhất là các tiêu chí liên quan trực tiếp đến cộng đồng dân cư và hộ gia đình như: Chỉnh trang tu sửa nhà ở dân cư, thu nhập, hộ nghèo, gia đình văn hóa, môi trường và trật tự xã hội...

Trên đây là kế hoạch Phân đầu, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện Văn Lãng giai đoạn 2023-2025. Ủy ban nhân dân yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo, các cơ quan, phòng ban liên quan, Ban chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới các xã tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCĐ XD NTM tỉnh;
- (Văn phòng ĐP XDNTM tỉnh)
- Thường trực Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các thành viên BCĐ huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, tổ chức đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Tuấn Minh